

GS. NGND. NGUYỄN ĐỨC BÌNH

**CHỦ THUYẾT CÁCH MẠNG
VÀ
PHÁT TRIỂN VIỆT NAM**

**NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT
Hà Nội - 2012**

www.lib.hau.edu.vn - www.lib.hau.edu.vn - www.lib.hau.edu.vn - www.lib.hau.edu.vn

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Đảng ta đã tiến hành thắng lợi Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI. Việc triển khai nghiên cứu các Văn kiện quan trọng của Đại hội Đảng đang được xúc tiến ở các cấp.

Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật xuất bản cuốn sách **Chủ thuyết cách mạng và phát triển Việt Nam** của GS, NGND. Nguyễn Đức Bình, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng phụ trách Khối Tư tưởng - Văn hóa và Khối Khoa - Giáo, nguyên Giám đốc Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, nguyên Chủ tịch Hội đồng lý luận Trung ương.

Với nội dung chủ đạo của cuốn sách, tác giả đề cập từ những cơ sở lý luận, kinh nghiệm lịch sử và thực tiễn đất nước ta; từ những căn cứ khoa học về thời đại và lịch sử thế giới; từ những quan điểm cơ bản về chủ nghĩa xã hội, những bài học thắng lợi và thất bại tạm thời ở một bộ phận quan trọng của chủ nghĩa xã hội hiện thực. Như vậy, tác phẩm có thể giúp ích cho việc nghiên cứu Chủ thuyết cách mạng và phát triển Việt Nam trên một tầm rộng lớn.

Xuất phát từ tư tưởng cơ bản của *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* năm 1991, được bổ sung, phát triển tại Đại hội Đảng lần thứ XI năm 2011, tác phẩm phân tích lý luận về thời đại ngày nay; những mâu thuẫn cơ bản ngày càng mở rộng và sâu sắc của chủ nghĩa tư bản; tính hai mặt của toàn cầu hóa khi chủ nghĩa tư bản đóng vai trò chủ đạo;

phân tích triển vọng phát triển thế giới theo quy luật lịch sử tiến lên chủ nghĩa xã hội không gì cưỡng nổi. Đánh giá về thế giới đương đại và về tương lai của chủ nghĩa xã hội được tác phẩm đề cập sâu sắc với phương pháp luận duy vật lịch sử.

Tất cả những điều trên được phân tích dưới ánh sáng chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nền tảng vững chắc của Đảng ta, của Chủ thuyết cách mạng và phát triển Việt Nam - độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Một đặc điểm của tác phẩm là có tính chiến đấu chống các quan điểm sai trái, thù địch, phê phán nguy cơ thoái hóa, biến chất trong Đảng, những biểu hiện “tự diễn biến, tự chuyển hóa” và tác động nguy hại của “diễn biến hòa bình” từ bên ngoài. Tác phẩm đặc biệt nhấn mạnh vấn đề xây dựng Đảng, bảo vệ và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chống khuynh hướng giáo điều, “tả” khuynh, bảo thủ, đồng thời chống chủ nghĩa xét lại; ra sức xây dựng Đảng, đẩy mạnh công tác lý luận với phương châm gắn chặt lý luận với thực tiễn, khoa học với chính trị.

Với những nội dung cơ bản và chủ đạo nêu trên, tác phẩm *Chủ thuyết cách mạng và phát triển Việt Nam* có thể giúp bạn đọc, các nhà hoạch định đường lối, chính sách và giới nghiên cứu tham khảo, đi vào suy nghĩ, trao đổi, thảo luận sâu các vấn đề được tác giả nêu lên. Nhà xuất bản mong nhận được nhiều hơn nữa những tác phẩm trên các vấn đề rộng lớn và quan trọng này nhằm làm phong phú nhận thức chung về con đường độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội ở nước ta trong giai đoạn hiện nay.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

Tháng 01 năm 2012

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT

CHỦ THUYẾT CÁCH MẠNG VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Chủ thuyết cách mạng và phát triển Việt Nam là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội dưới ngọn cờ lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh hơn 80 năm nay, và mãi từ nay về sau. Nội dung cốt lõi của chủ thuyết và đường hướng thực hiện chủ thuyết vừa được Đại hội Đảng lần thứ XI (tháng 1/2011) quán triệt, bổ sung và phát triển trong Cương lĩnh chính trị mới, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và Báo cáo chính trị của Đại hội.

1. Sự lựa chọn của chính lịch sử dân tộc

Sau những biến động chính trị ở Đông Âu và Liên Xô, cuối thập niên 80 đầu thập niên 90 thế kỷ XX, một chiến dịch công kích, phê phán, xuyên tạc, bôi nhọ chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa Mác - Lê nin dấy lên từ nhiều phía. Kẻ thù của chủ nghĩa Mác từng vu cáo, xuyên tạc, bác bỏ học thuyết cách mạng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động suốt một thế kỷ rưỡi nay, giờ đây như có được cơ hội vàng, chúng càng ra sức xuyên tạc, hòng chôn vùi nó vĩnh viễn.

Trước tình hình đó, nhiều người hoang mang, dao động về lý tưởng, có người khuyên Đảng Cộng sản Việt Nam từ bỏ chủ nghĩa Mác - Lênin, từ bỏ con đường xã hội chủ nghĩa mà Bác Hồ, Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn, bởi theo họ, thời thế (thời đại) đã thay đổi. Cá biệt có người cho rằng, sự lựa chọn xã hội chủ nghĩa đã sai từ đầu, rằng giá như lúc đó (cuối những năm 20 thế kỷ XX) đi con đường khác thì biết đâu nước ta vẫn giành được độc lập, kinh tế, văn hóa vẫn phát triển, lại tránh được mấy cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ, hao tổn biết bao xương máu.

Vậy phải chăng lịch sử đang lặp lại: đầu thế kỷ XXI dân tộc ta phải làm lại cái việc “tìm đường”, “chọn đường” như đầu thế kỷ XX?

Không thể chấp nhận cái thuyết “chọn sai đường” và “giá như...”. Vấn đề ở đây thật ra không phụ thuộc ý tưởng chủ quan một cá nhân ai, mà suy cho cùng là quyết định khách quan của lịch sử.

Trước khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, các phong trào yêu nước chống thực dân Pháp diễn ra sôi nổi, không ngừng khắp Bắc, Trung, Nam. Đó là các phong trào Cần Vương, cuộc khởi nghĩa nông dân Yên Thế, cuộc vận động chống thuế Trung Kỳ, cuộc vận động Duy Tân, Đông Kinh Nghĩa Thục, các phong trào Đông Du, Tây Du do các sĩ phu yêu nước chủ xướng, cuộc khởi nghĩa Yên Bai do Việt Nam Quốc dân Đảng tiến hành, v.v.. Các phong trào kể trên đều sáng ngời tinh thần yêu nước, bất khuất,

song tất cả đều lâm vào bế tắc và cuối cùng thất bại. Đó là sự bế tắc và thất bại về đường lối cứu nước. Và như vậy, tất cả các phương án chính trị của các giai cấp đều đã đưa ra và được lịch sử khảo nghiệm - từ đường lối cứu nước theo hệ tư tưởng phong kiến, đến những đường lối theo lập trường nông dân, lập trường tiểu tư sản, lập trường tư sản. Đường lối của Việt Nam Quốc dân Đảng theo hệ tư tưởng tư sản tưởng chừng có cái mới, tích cực nhất lúc bấy giờ, nhưng qua khởi nghĩa Yên Bái bùng lên đã tắt ngấm vĩnh viễn, chỉ còn để lại dư âm câu nói vô vọng của lãnh tụ Nguyễn Thái Học: “sát thân thành nhân”. Rõ ràng “tình hình đen tối như không có đường ra”¹.

Trong lúc đó, cuộc đời và sự nghiệp của cụ Phan Bội Châu nổi lên như một điển hình tiêu biểu, một *tấm gương phản chiếu tập trung và cô đọng con đường cứu nước mà dân tộc ta đã trải qua ở đầu thế kỷ*. Cụ đi từ chủ trương cứu nước thuần túy đến quân chủ lập hiến, đến yêu cầu ngoại vien, đến ý tưởng dân chủ chung chung, cuối cùng đến cảm hứng về Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười Nga năm 1917. Phan Bội Châu đi vào lịch sử như một tiêu điểm giao thời, một nhịp cầu nối giữa hai thời đại lịch sử của dân tộc, ở chỗ Cụ là người phát ngôn cho nhu cầu lịch sử dân tộc phải chuyển sang thời đại mới của cuộc đấu tranh giải phóng.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.10, tr.3. Sau đây những chú thích nguồn dẫn từ bộ sách này chúng tôi chỉ ghi tên tác giả, tác phẩm, số tập và số trang (BT).

Phan Bội Châu còn xa mới hiểu thật rõ bản chất chủ nghĩa xã hội và Cách mạng Tháng Mười. Dù sao, khi nghe tiếng sấm Cách mạng Tháng Mười, Cụ đã có những cảm nghĩ thật xúc động: “May thay! Dương giữa lúc khói đục, mây mù, thình lình mà có một luồng gió xuân thổi tới; dương giữa lúc trời khuya đất ngũ, thình lình mà có một tia thái dương mọc ra, luồng gió xuân ấy, tia thái dương ấy là chủ nghĩa xã hội vậy”¹.

Nhưng con đường mới mà Phan Bội Châu chỉ dự cảm được ở cuối đời sau khi trải qua “một trăm thất bại không một thành công” (lời Cụ Phan), khi thân đã tàn, sức đã kiệt, thì chính Nguyễn Ái Quốc cùng thời không chỉ cảm thấy mà đã nhận chân một cách vững chắc, khoa học. Và, chính Nguyễn Ái Quốc đã đáp ứng trúng nhu cầu lịch sử dân tộc, đưa đất nước đi vào đúng quỹ đạo thời đại mới. Nguyễn Ái Quốc khẳng định: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”², “chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ”³. Người lập ra Đảng Cộng sản Việt Nam với Cương lĩnh độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội - đường lối đã đưa sự nghiệp cách mạng Việt Nam

-
1. Trích cuốn “Xã hội chủ nghĩa” - Phan Bội Châu toàn tập, Nxb. Thuận Hóa, 1990, t.4, tr.132.
 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.9, tr.314.
 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.10, tr.128.

không ngừng phát triển đi lên, không thế lực nào ngăn cản nổi.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân cả nước đã tiến hành thắng lợi cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945. Sau Cách mạng Tháng Tám, Đảng ta và nhân dân ta thiết tha mong muốn hòa bình để xây dựng đất nước, song bọn thực dân đế quốc đã đem quân xâm lược nước ta một lần nữa. Vì độc lập tự do của Tổ quốc, nhân dân ta đã phải tiến hành 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp, 20 năm chống đế quốc Mỹ. Chưa hết, 4 năm sau đó quân dân ta phải tiếp tục đổ máu từ chiến tranh biên giới để bảo vệ Tổ quốc. Với chiến thắng oanh liệt mùa Xuân năm 1975, cả nước độc lập, thống nhất, bước vào thời kỳ xây dựng, từng bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Từ năm 1975 đến năm 1985, sự nghiệp xây dựng đạt những thành tựu nhất định. Song cũng trong thời gian này, Đảng ta đã phạm sai lầm về chỉ đạo chiến lược và tổ chức thực hiện, nguyên nhân do thiếu kinh nghiệm và nhất là do chủ quan duy ý chí, vi phạm những quy luật khách quan, dẫn đến khủng hoảng kinh tế - xã hội trầm trọng. Đại hội Đảng lần thứ VI năm 1986 đã tự phê bình nghiêm túc, rút ra những bài học sâu sắc, từ đó đề ra đường lối đổi mới. Đại hội VI là mốc lịch sử rất quan trọng trên con đường xây dựng và phát triển Đảng ta và đất nước ta. Tổng kết 20 năm đổi mới, Đại hội Đảng lần thứ X (năm 2006) đánh giá công cuộc đổi mới đã giành “những thắng lợi to lớn, có ý nghĩa lịch sử”.

Vậy, chỉ cần thực sự cầu thị, nhìn đúng sự thật lịch sử, thì chắc không ai đặt lại vấn đề về con đường xã hội chủ nghĩa mà dân tộc ta đang đi.

2. Thế giới đổi thay, thời đại không thay đổi

Nhận thức sâu sắc những đặc điểm lớn này của thời thế là tiền đề không thể thiếu, làm cơ sở để giữ vững niềm tin ở con đường lịch sử dân tộc ta đã lựa chọn, để tiếp tục con đường Đảng ta, dân tộc ta đang đi. Làm rõ vấn đề này, điều hết sức quan trọng nữa là từ đó rút ra những bài học cần thiết cho sự nghiệp của chúng ta hôm nay, những bài học đầy giá trị hào hùng, cả không ít bài học cay đắng. Đây là một đại tổng kết lịch sử và lý luận, đại tổng kết thực tiễn có ý nghĩa quan trọng quyết định để đưa con đường cách mạng và phát triển của dân tộc ta tiếp tục vững chắc đi lên.

“Thế giới đổi thay” nói ở đây chủ yếu liên quan đến sự sụp đổ mô hình xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu vào cuối thế kỷ XX đưa đến sự đảo lộn cả trật tự thế giới. Còn “thời đại không thay đổi” là nói, mặc cho thế giới đã đổi thay, nhưng thời đại với tính chất là thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội mở đầu bằng thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 thì không thay đổi.

a) Sự sụp đổ của mô hình xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu, sự kiện bi thảm nhất ở thế kỷ XX, là một tổn thất lớn chưa từng có đối với sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nhân, nhân dân lao động, các